- Phù hợp tiêu chuẩn IEC 60309-1-2
- Điện áp : 230/400 VAC
- Số cực : 3P, 4P, 5P
- Bảo vệ theo cấp IP44 & IP67

PHÍCH CẮM

Hình ảnh	Dòng định mức (A)	Điện áp (V)	Số cực	Cấp bảo vệ	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	16	AC 230	3P, 6H	IP 44	HDPM316IP44	72.800
		AC 415	4P, 6H		HDPM416IP44	94.800
			5P, 6H		HDPM516IP44	105.800
	32	AC 230	3P, 6H		HDPM332IP44	127.800
		AC 415	4P, 6H		HDPM432IP44	138.800
			5P, 6H		HDPM532IP44	160.800
	63	AC 230	3P, 6H	IP 67	HDPM363IP67	732.800
		AC 415	4P, 6H		HDPM463IP67	765.800
			5P, 6H		HDPM563IP67	787.800
	125	AC 230	3P, 6H		HDPM3125IP67	1.392.800
		AC 415	4P, 6H		HDPM4125IP67	1.722.800
			5P, 6H		HDPM5125IP67	1.942.800

Ổ CẮM CỐ ĐỊNH

Hình ảnh	Dòng định mức (A)	Điện áp (V)	Số cực	Cấp bảo vệ	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	16	AC 230	3P, 6H	IP 44	HDSF316IP44	138.800
		AC 415	4P, 6H		HDSF416IP44	171.800
			5P, 6H		HDSF516IP44	182.800
	32	AC 230	3P, 6H		HDSF332IP44	182.800
		AC 415	4P, 6H		HDSF432IP44	204.800
			5P, 6H		HDSF532IP44	215.800
	63	AC 230	3P, 6H	IP 67	HDSF363IP67	776.800
		AC 415	4P, 6H		HDSF463IP67	809.800
			5P, 6H		HDSF563IP67	842.800
	125	AC 230	3P, 6H		HDSF3125IP67	2.382.800
		AC 415	4P, 6H		HDSF4125IP67	2.492.800
			5P, 6H		HDSF5125IP67	2.602.800

Ổ CẮM NỐI DI ĐỘNG

Hình ảnh	Dòng định mức (A)	Điện áp (V)	Số cực	Cấp bảo vệ	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	16	AC 230	3P, 6H	IP 44	HDSM316IP44	94.800
		AC 415	4P, 6H		HDSM416IP44	127.800
			5P, 6H		HDSM516IP44	138.800
	32	AC 230	3P, 6H		HDSM332IP44	149.800
		AC 415	4P, 6H		HDSM432IP44	171.800
			5P, 6H		HDSM532IP44	237.800
	63	AC 230	3P, 6H	IP 67	HDSM363IP67	864.800
		AC 415	4P, 6H		HDSM463IP67	886.800
			5P, 6H		HDSM563IP67	897.800
	125	AC 230	3P, 6H		HDSM3125IP67	1.832.800
		AC 415	4P, 6H		HDSM4125IP67	2.052.800
			5P, 6H		HDSM5125IP67	2.162.800
	16	AC 230	3P, 6H	IP 44	HDPS316230 Nối 2 ngã	336.800
					HDPS416230 Nối 3 ngã	402.800